

Số 292-KH/TU

SỞ NỘI VỤ TP. HỒ CHÍ MINH	
Số:.....	ĐẾN
Ngày:.....	Chuyển
phổ đến cơ sở	

KẾ HOẠCH

**tổ chức kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với
tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị từ Thành phố đến cơ sở**

Thực hiện Quy định số 124-QĐ/TW ngày 04 tháng 10 năm 2023 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; Ban Thường vụ Thành ủy xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị từ Thành phố đến cơ sở, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, tự soi, tự sửa, thấy được ưu điểm để phát huy, hạn chế, khuyết điểm để khắc phục; chủ động phát hiện, ngăn chặn kịp thời biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

2. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, tổ chức, cơ quan, đơn vị nhất là người đứng đầu và từng cán bộ, đảng viên; bảo đảm trung thực, công tâm, khách quan, công khai, đạt được kết quả thực chất.

II. QUAN ĐIỂM, NGUYÊN TẮC KIỂM ĐIỂM, ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; giữ vững sự đoàn kết, thống nhất, đúng thẩm quyền, trách nhiệm.

2. Chú trọng phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, trách nhiệm, phương pháp trong thực hiện nhiệm vụ, nhất là hiệu quả công việc; gắn trách nhiệm cá nhân với tập thể; gắn kết quả của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý với kết quả của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị; tăng cường kiểm tra, giám sát, bảo đảm thực hiện thống nhất, đồng bộ trong cả hệ thống chính trị từ Thành phố đến cơ sở.

3. Kết hợp chặt chẽ kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động với đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

III. KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH, PHÊ BÌNH

1. Đối tượng kiểm điểm tự phê bình và phê bình

1.1. Tập thể

a) Cấp Thành phố:

(1) Ban Thường vụ Thành ủy (có kế hoạch riêng).

- (2) Tập thể lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố.
- (3) Tập thể Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố.
- (4) Tập thể Ủy ban nhân dân Thành phố.
- (5) Các đảng đoàn, ban cán sự đảng, Ban Thường vụ Thành Đoàn.
- (6) Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố; ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố.
- (7) Tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy.
- (8) Tập thể lãnh đạo các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp Nhà nước trực thuộc Thành ủy.

b) Cấp huyện và tương đương:

- (1) Ban Thường vụ Thành ủy Thủ Đức, ban thường vụ quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy.
- (2) Tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy Thủ Đức, quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy.

c) Cấp cơ sở:

Ban thường vụ đảng ủy cơ sở (nơi không có ban thường vụ thì kiểm điểm ban chấp hành), chi ủy cơ sở.

d) Các tập thể khác:

(1) Tập thể thường trực Hội đồng nhân dân thành phố Thủ Đức, các huyện; Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, quận, huyện, phường, xã, thị trấn; tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị trực thuộc Hội đồng nhân dân Thành phố; tập thể lãnh đạo, quản lý sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp Nhà nước trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố do Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo xây dựng văn bản hướng dẫn.

(2) Tập thể lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố Thủ Đức, quận, huyện và tương đương, cấp cơ sở do đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, tổ chức chính trị - xã hội, Ban Thường vụ Thành Đoàn chỉ đạo xây dựng văn bản hướng dẫn.

(3) Tập thể lãnh đạo, quản lý khác cấp cơ sở do Ban Thường vụ Thành ủy Thủ Đức, ban thường vụ quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy xây dựng văn bản hướng dẫn.

(4) Tập thể lãnh đạo, quản lý ở các cơ quan, đơn vị thuộc bộ, ngành Trung ương thực hiện theo hướng dẫn của ngành dọc.

1.2. Cá nhân

a) Đảng viên trong toàn Đảng bộ Thành phố (trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng, đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng, đảng viên mới kết nạp chưa đủ 06 tháng).

b) Cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp (gồm: cán bộ, công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; viên chức quản lý; người giữ chức danh, chức vụ quản lý trong doanh nghiệp Nhà nước; người đại diện phần vốn Nhà nước giữ chức danh quản lý trong doanh nghiệp có vốn Nhà nước trên 50%; người giữ chức vụ lãnh đạo, chỉ huy trong Quân đội nhân dân và Công an nhân dân).

2. Nội dung kiểm điểm

Nội dung kiểm điểm tập trung làm rõ những kết quả đạt được, khuyết điểm, hạn chế, yếu kém và nguyên nhân, giải pháp và thời gian khắc phục.

2.1. Đối với cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý

(1) Việc chấp hành nguyên tắc tổ chức và hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện quy chế làm việc.

(2) Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra trong Nghị quyết Đại hội, chương trình, kế hoạch công tác năm của địa phương, cơ quan, đơn vị; các chỉ tiêu, nhiệm vụ do cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm đạt chất lượng (nếu có).

(3) Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; năng lực, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý; trách nhiệm nêu gương; trách nhiệm giải trình; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân.

(4) Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị.

(5) Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước. Nếu trong năm có các kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; bị kiểm điểm, phê bình, xử lý kỷ luật phải kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện các nội dung kết luận hoặc khắc phục các khuyết điểm, vi phạm.

(6) Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có), khi kiểm điểm phải làm rõ trách nhiệm của tập thể và mỗi thành viên, nhất là người đứng đầu trong từng hạn chế, khuyết điểm của tập thể và đề ra biện pháp khắc phục có tính khả thi.

2.2. Đối với cá nhân

a) Cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

(1) Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần đoàn kết, phối hợp, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; tác phong, lề lối làm việc. Liên hệ các biểu hiện về suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

(2) Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

(3) Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.

(4) Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm; việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (nếu có).

b) Cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý các cấp: Kiểm điểm nội dung nêu tại điểm a và các nội dung sau:

(1) Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành; thực hiện chức trách, nhiệm vụ; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý; khả năng quy tụ, xây dựng đoàn kết nội bộ.

(2) Trách nhiệm trong công việc; tinh thần năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm trong thực hiện nhiệm vụ.

(3) Trách nhiệm nêu gương của bản thân và gia đình; việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; sự tin nhiệm của cán bộ, đảng viên.

2.3. Ngoài những nội dung trên, cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu, cá nhân phải kiểm điểm làm rõ trách nhiệm khi có dấu hiệu vi phạm; để xảy ra những vấn đề bức xúc, phức tạp, dư luận quan tâm; có nhiều đơn thư khiếu nại, tố cáo; biểu hiện mất đoàn kết nội bộ; vi phạm nguyên tắc, quy định của Đảng; biểu hiện “lợi ích nhóm”, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; có tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý bị kỷ luật, khởi tố; trì trệ, yếu kém, không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

3. Cách thức kiểm điểm

3.1. Chuẩn bị kiểm điểm

a) Chuẩn bị báo cáo kiểm điểm tập thể, bản kiểm điểm cá nhân

- Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý tổ chức, cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo việc chuẩn bị báo cáo kiểm điểm tập thể và lấy ý kiến tham gia, góp ý của các tập thể, cá nhân có liên quan.

- Cá nhân chuẩn bị bản tự kiểm điểm theo nội dung quy định.

b) Gợi ý kiểm điểm

- Cấp ủy, tổ chức đảng cấp trên gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý khi cần thiết.

- Ban tổ chức cấp ủy hoặc cơ quan tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền về những tập thể, cá nhân cần gợi ý kiểm điểm và nội dung gợi ý kiểm điểm.

3.2. Nơi kiểm điểm

a) Cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý ở cấp nào thì thực hiện kiểm điểm tự phê bình và phê bình ở cấp đó.

b) Đảng viên kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt.

c) Cán bộ lãnh đạo, quản lý cơ bản thực hiện kiểm điểm ở 02 nơi (ở chi bộ nơi sinh hoạt và tập thể lãnh đạo, quản lý nơi làm việc); đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên tại chi bộ, đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức ở nơi giữ chức vụ cao nhất. Đối với những cán bộ giữ nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý ngoài kiểm điểm ở 02 nơi trên còn phải kiểm điểm thêm ở nơi khác theo quy định.

3.3. Trình tự kiểm điểm

a) Cấp ủy cấp trên xây dựng kế hoạch, lập các đoàn công tác dự, chỉ đạo kiểm điểm ở những nơi có gợi ý kiểm điểm; phân công cấp ủy viên, cán bộ các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy dự, chỉ đạo, theo dõi việc tổ chức kiểm điểm của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý cấp dưới để báo cáo cấp ủy cấp trên.

b) Đối với kiểm điểm tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý

- Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân sau, người đứng đầu trước, cấp phó và các thành viên sau.

- Kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý của chính quyền, chuyên môn, đoàn thể trước, cấp ủy, tổ chức đảng sau.

c) Đối với đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: Kiểm điểm ở chi bộ trước (tập trung kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên); kiểm điểm ở tập thể lãnh đạo, quản lý sau (thực hiện kiểm điểm về chức trách, nhiệm vụ lãnh đạo, quản lý).

d) Những chi bộ có tổ đảng, có thể kiểm điểm đảng viên ở tổ đảng, sau đó tổ trưởng tổ đảng báo cáo kết quả với chi bộ.

4. Trách nhiệm, thẩm quyền trong kiểm điểm

4.1. Đối với cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu

- Lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm điểm hằng năm tại địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị mình phụ trách.

- Yêu cầu bổ sung các nội dung kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý khi cần thiết.

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm sau kiểm điểm.

4.2. Đối với cá nhân

- Phát huy tinh thần tự phê bình và phê bình, nêu cao trách nhiệm, sự gương mẫu trong kiểm điểm.

- Kiểm điểm trung thực, thẳng thắn, khách quan, thực chất các nội dung theo quy định.

- Cấp ủy cấp trên trực tiếp có trách nhiệm chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, thẩm định kết quả kiểm điểm của cấp dưới theo phân cấp quản lý cán bộ; kịp thời gợi ý kiểm điểm đối với tổ chức, cá nhân có liên quan; yêu cầu cấp dưới kiểm điểm lại khi chưa bảo đảm nội dung yêu cầu theo quy định.

IV. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

1. Đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể

1.1. Đối tượng

a) Tổ chức đảng:

(1) Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh.

(2) Đảng bộ thành phố Thủ Đức, quận, huyện, đảng bộ cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy.

(3) Đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở.

(4) Đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận.

b) Tập thể lãnh đạo, quản lý: Đối tượng được nêu tại Điểm 1.1, Mục 1, Phần III của Kế hoạch này.

1.2. Khung tiêu chí đánh giá

a) Các tiêu chí về xây dựng tập thể:

- Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; củng cố, xây dựng tổ chức đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

- Năng lực lãnh đạo của cấp ủy, công tác lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; các mối quan hệ công tác.

- Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và kỷ luật; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Việc thực hiện nguyên tắc tổ chức hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; thực hiện các quy định, quy chế, nội quy và chế độ làm việc.

- Công tác phối hợp giữa cấp ủy và tập thể lãnh đạo; việc xây dựng đoàn kết, thống nhất trong nội bộ.

- Về trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; công tác cán bộ, xây dựng tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cải cách hành chính và xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh.

b) Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm:

- Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm.

- Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra theo Nghị quyết Đại hội hoặc chương trình, kế hoạch công tác cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng, đối ngoại và xây dựng Đảng, hệ thống chính trị (lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể).

- Kết quả đánh giá, xếp loại chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp và các tổ chức đảng trực thuộc; các chỉ số đánh giá, xếp hạng đối với địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị (nếu có).

c) Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra.

1.3. Tiêu chí xếp loại

Xếp loại chất lượng theo 04 mức:

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là tập thể có nhiều thành tích nổi bật; là điển hình để các tập thể, cá nhân khác học tập, noi theo; các tiêu chí đánh giá đều đạt “Tốt” trở lên; trong đó, những tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt “Xuất sắc” bằng sản phẩm cụ thể.

- Không có tổ chức trực thuộc hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật.

- Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tập thể được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên của mỗi nhóm tổ chức đảng có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Là tập thể có các tiêu chí được đánh giá đạt “Trung bình” trở lên; trong đó, những tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt “Tốt” trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

- Không có tổ chức trực thuộc hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

c) Hoàn thành nhiệm vụ

- Là tập thể có các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt “Trung bình” trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

- Không có tổ chức trực thuộc hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Là tập thể có các tiêu chí đánh giá ở mức “Kém” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

(1) Đối với tổ chức, cơ quan, đơn vị:

- Có đơn vị trực thuộc xảy ra vụ việc tham nhũng, tiêu cực, lãng phí hoặc các vi phạm khác bị xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

- Chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm và có các chỉ tiêu chủ yếu không đạt kế hoạch giao (trừ trường hợp bất khả kháng).

- Tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật hoặc có trên 20% số đơn vị trực thuộc bị kỷ luật trong năm.

(2) Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý:

- Bị cấp có thẩm quyền đánh giá, kết luận mất đoàn kết nội bộ; có thành viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình trực tiếp lãnh đạo, quản lý chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm và có các chỉ tiêu chủ yếu không đạt kế hoạch giao (trừ trường hợp bất khả kháng).

- Bị xử lý kỷ luật hoặc thành viên bị kỷ luật trong năm đánh giá (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

2. Đánh giá, xếp loại chất lượng cá nhân

2.1. Đối tượng

a) Đảng viên trong toàn Đảng bộ Thành phố (trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng, đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng, đảng viên mới kết nạp chưa đủ 06 tháng).

b) Cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp

- Cán bộ, công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, viên chức quản lý; người giữ chức danh, chức vụ quản lý trong doanh nghiệp Nhà nước; người đại diện phần vốn Nhà nước giữ chức danh quản lý trong doanh nghiệp có vốn Nhà nước trên 50%; người giữ chức vụ lãnh đạo, chỉ huy trong Quân đội nhân dân và Công an nhân dân.

- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện theo Kế hoạch riêng của Ban Thường vụ Thành ủy. Các đồng chí cấp trưởng, cấp phó các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp của bộ, ngành trực thuộc Trung ương thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng theo hướng dẫn của các bộ, ngành.

c) Đối với cá nhân là cán bộ lãnh đạo, quản lý và cán bộ thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý: Đánh giá theo tiêu chí chức danh trong Quy định của Bộ Chính trị và phân cấp quản lý cán bộ.

2.2. Khung tiêu chí đánh giá

a) Các tiêu chí về chính trị tư tưởng; phẩm chất đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; giữ gìn đoàn kết nội bộ; chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định những điều đảng viên không được làm; trách nhiệm, tác phong, lễ lối, phương pháp làm việc; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; mức độ thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.

b) Các tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm (lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể); năng lực, uy tín; trách nhiệm nêu gương, sự gương mẫu của bản thân và người có quan hệ gia đình; giữ mối liên hệ mật thiết, gần bó với Nhân dân.

c) Về kết quả khắc phục hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận, chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước hoặc bị phê bình, kiểm điểm, xử lý kỷ luật trong năm.

d) Về những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).

2.3. Tiêu chí xếp loại

Xếp loại chất lượng theo 04 mức:

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là cá nhân có nhiều thành tích nổi bật; là điển hình để cá nhân khác học tập, noi theo; các tiêu chí đánh giá đều đạt “Tốt” trở lên; trong đó, những tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt “Xuất sắc” bằng sản phẩm cụ thể.

- Hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; trong đó, có ít nhất 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành vượt mức.

- Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý: Ngoài các tiêu chuẩn chung, phải thực sự gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lễ lối, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật. Địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 50% chỉ tiêu (nhiệm vụ) cơ bản hoàn thành vượt mức. Có 100% cơ quan, đơn vị thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên; trong đó, có ít nhất 70% số đơn vị xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng cá nhân được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo từng nhóm đối tượng có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Là cá nhân có các tiêu chí được đánh giá đạt “Trung bình” trở lên; trong đó, những tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt “Tốt” trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

- Hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý: Ngoài các tiêu chuẩn chung, phải gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lễ lới, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật. Địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 80% số lượng công việc được giao hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng. Có 100% cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại từ hoàn thành nhiệm vụ trở lên

c) Hoàn thành nhiệm vụ

- Là cá nhân có các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt “Trung bình” trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

- Các nhiệm vụ được giao đều hoàn thành, có không quá 20% số tiêu chí chưa bảo đảm chất lượng, tiến độ.

- Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý: Ngoài các tiêu chuẩn chung, phải gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lễ lới, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật. Địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành trên 70% các chỉ tiêu, nhiệm vụ. Có ít nhất 70% số cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ.

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Là cá nhân có các tiêu chí đánh giá ở mức “Kém” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận đánh giá có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; vi phạm những điều đảng viên không được làm; vi phạm trách nhiệm nêu gương, ảnh hưởng xấu đến uy tín của bản thân và cơ quan, đơn vị nơi công tác.

- Có trên 50% số tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm được đánh giá không hoàn thành.

- Có trên 50% số phiếu tín nhiệm thấp tại kỳ lấy phiếu tín nhiệm theo quy định trong năm đánh giá.

- Cá nhân bị xử lý kỷ luật trong năm đánh giá (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

- Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý: Địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành dưới 70% số chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, đề ra hoặc xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ; hoặc cơ quan, đơn vị cá nhân thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp của mình liên quan đến tham nhũng, tiêu cực và bị xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

3. Phương pháp, quy trình đánh giá, xếp loại

3.1. Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức xếp loại chất lượng được quy định cụ thể cho từng tập thể, cá nhân và ý kiến của các cơ quan liên quan tham gia đánh giá, xác định mức độ đạt được của từng tiêu chí theo 04 cấp độ (Xuất sắc, Tốt, Trung bình, Kém), làm cơ sở để cấp có thẩm quyền nhận xét, đánh giá và xếp loại chất lượng đối với mỗi tập thể, cá nhân.

3.2. Việc đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân thực hiện theo 03 bước:

a) Bước 1: Tập thể, cá nhân tự đánh giá, xếp loại.

Căn cứ tiêu chí xếp loại, từng tập thể, cá nhân tự phân tích chất lượng và xếp loại vào một trong bốn mức chất lượng (Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, Hoàn thành tốt nhiệm vụ, Hoàn thành nhiệm vụ, Không hoàn thành nhiệm vụ).

b) Bước 2: Thẩm định và đề xuất mức xếp loại

Trên cơ sở kết quả tự đánh giá, xếp loại của tập thể, cá nhân và ý kiến tham gia của cơ quan có liên quan, cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ thẩm định và đề xuất mức xếp loại chất lượng.

c) Bước 3: Cấp có thẩm quyền quyết định xếp loại chất lượng

Đối với tập thể, cá nhân sau khi có kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng nếu có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có dấu hiệu vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật Nhà nước, mất đoàn kết nội bộ thì cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ đạo kiểm tra, xác minh, thẩm định, xem xét lại kết quả đánh giá, xếp loại.

3.3. Đánh giá, xếp loại hoạt động của chính quyền, công tác chuyên môn, đoàn thể trước, tổ chức đảng sau; tập thể cấp dưới trước, cấp trên sau; tập thể lãnh đạo, quản lý trước, cá nhân thành viên sau. Sau khi hoàn thành đánh giá, xếp loại các địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị thì đánh giá, xếp loại đối với người đứng đầu.

3.4. Trường hợp tập thể, cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra từ năm trước, thời điểm trước nhưng đến thời điểm năm đánh giá, xếp loại mới bị cấp có thẩm quyền quyết định thi hành kỷ luật hoặc cá nhân bị cấp có thẩm quyền quyết định tăng nặng hình thức kỷ luật trong năm đánh giá, xếp loại thì tổ chức đảng cấp trên có thẩm quyền căn cứ vào hình thức kỷ luật, nội dung, động cơ, tính chất, mức độ, hậu quả, nguyên nhân vi phạm, hoàn cảnh cụ thể để xem xét đánh giá, xếp loại lại tại thời điểm xảy ra khuyết điểm, vi phạm.

3.5. Trường hợp cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở cơ quan, đơn vị cũ nhưng bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở cơ quan, đơn vị mới chuyển đến thì tính vào kết quả đánh giá, xếp loại của cơ quan, đơn vị cũ (không quy trách nhiệm cho cơ quan, đơn vị mới).

3.6. Trường hợp cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở cả cơ quan, đơn vị cũ và cơ quan, đơn vị mới, bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở cơ quan, đơn vị cũ và cơ quan, đơn vị mới chuyển đến thì tính hình thức kỷ luật vào kết quả đánh giá, xếp loại theo thời điểm xác định hành vi vi phạm tại mỗi cơ quan, đơn vị.

4. Trách nhiệm, thẩm quyền trong đánh giá, xếp loại

4.1. Cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý, trước hết là người đứng đầu địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý.

4.2. Từng tập thể, cá nhân có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc việc tự đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đúng quy định.

4.3. Cấp ủy cấp trên trực tiếp quyết định, kiểm tra, giám sát kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại; xem xét hủy bỏ, đánh giá, xếp loại lại kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại và chấn chỉnh, xử lý nghiêm đối với tập thể, cá nhân có liên quan vi phạm quy định về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên.

5. Thông báo và sử dụng kết quả

- Kết quả kiểm điểm là cơ sở để thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm của tập thể, cá nhân.

- Nội dung nhận xét, đánh giá được thông báo tới đối tượng đánh giá và tập thể, cá nhân trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng đánh giá. Kết quả xếp loại chất lượng hằng năm được công khai theo quy định.

- Tập thể, cá nhân đã được xếp loại chất lượng, nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm, không bảo đảm tiêu chuẩn của mức xếp loại thì cấp có thẩm quyền xem xét hủy bỏ và xếp loại lại.

- Kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại là căn cứ đề ra các nhiệm vụ, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm để củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý của các địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị; là cơ sở để thực hiện các nội dung về công tác tổ chức, cán bộ, đánh giá người đứng đầu và các tập thể, cá nhân có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng; đồng thời, là cơ sở để bình xét thi đua, khen thưởng hằng năm.

6. Bảo lưu ý kiến và khiếu nại, kiến nghị kết quả đánh giá, xếp loại

- Các tập thể, cá nhân có quyền trình bày, bảo lưu ý kiến lên cấp trên trực tiếp những vấn đề, nội dung chưa đồng tình về kết quả đánh giá, xếp loại, nhưng phải chấp hành kết luận nhận xét, đánh giá, xếp loại của cấp có thẩm quyền.

- Khi có khiếu nại, kiến nghị bằng văn bản về nội dung nhận xét, đánh giá và kết quả xếp loại thì cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại có trách nhiệm xem xét, kết luận và thông báo bằng văn bản đến tập thể, cá nhân khiếu nại, kiến nghị.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện

1.1. Hằng năm, các tổ chức, cơ quan, đơn vị cấp trên thực hiện giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể hoặc xác định chỉ tiêu, nhiệm vụ theo nghị quyết, chương trình, kế hoạch cho từng tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý để làm căn cứ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý.

1.2. Các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm toàn diện về việc tổ chức thực hiện; căn cứ kế hoạch, hướng dẫn của cấp ủy cấp trên, cụ thể hóa về nội dung kiểm điểm, tiêu chí đánh giá, xếp loại cho từng đối tượng tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý phù hợp đặc điểm tình hình địa phương, cơ quan, đơn vị.

1.3. Thời điểm thực hiện việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân hằng năm được tiến hành vào dịp cuối năm và hoàn thành trước khi tổng kết công tác năm của tổ chức, cơ quan, đơn vị. Đối với những ngành, lĩnh vực có tính chất, đặc điểm riêng thực hiện theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy trên cơ sở hướng dẫn của Trung ương.

1.4. Coi trọng công tác kiểm tra, giám sát; kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm người đứng đầu và tập thể, cá nhân thực hiện không đúng quy định.

2. Ban Tổ chức Thành ủy

2.1. Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy tổ chức quán triệt Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy về tổ chức kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị từ Thành phố đến cơ sở.

2.2. Tham mưu triển khai thực hiện Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy; chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy và các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và định kỳ hằng năm tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy báo cáo Trung ương về việc thực hiện Quy định số 124-QĐ/TW ngày 04 tháng 10 năm 2023 của Bộ Chính trị và Kế hoạch này.

2.3. Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy về các tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý cần gọi ý kiểm điểm và nội dung gọi ý kiểm điểm.

2.4. Tham mưu tổng hợp, thẩm định trình Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý; chủ trì, phối hợp Ủy ban Kiểm tra Thành ủy và các cơ quan có liên quan thẩm định thông báo xác nhận kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các chức danh cán bộ theo thẩm quyền được giao.

2.5. Tham mưu tổng hợp các biểu số liệu và dự thảo báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp hằng năm của Đảng bộ Thành phố, báo cáo Ban Tổ chức Trung ương.

3. Ủy ban Kiểm tra Thành ủy phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, giám sát, tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm người đứng đầu và tập thể, cá nhân thực hiện không đúng quy định.

4. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân Thành phố lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng văn bản hướng dẫn kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố Thủ Đức, các huyện; Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, quận, huyện, phường, xã, thị trấn; tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị trực thuộc Hội đồng nhân dân Thành phố; tập thể lãnh đạo, quản lý các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp Nhà nước trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố.

5. Các đảng đoàn: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, Liên đoàn Lao động Thành phố, Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố, Hội Nông dân Thành phố, Hội Cựu chiến binh Thành phố; Ban Thường vụ Thành Đoàn chỉ đạo xây dựng văn bản hướng dẫn kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố Thủ Đức, quận, huyện và tương đương, cấp cơ sở.

6. Ban Thường vụ Thành ủy Thủ Đức, ban thường vụ quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy

6.1. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm, tổ chức triển khai, quán triệt ở cấp mình và cấp dưới.

6.2. Có văn bản gợi ý kiểm điểm (nếu có) đối với các tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý của cấp ủy.

6.3. Chỉ đạo cấp có thẩm quyền ở các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo của cấp ủy, thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, hoàn thành và thông báo kết quả đến cấp ủy của cơ quan, tổ chức, đơn vị được đánh giá, xếp loại chất lượng để làm cơ sở xem xét, đánh giá, xếp loại chất lượng cấp ủy, tổ chức đảng bảo đảm đúng tiến độ theo quy định.

6.4. Thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ, ban thường vụ cấp ủy và cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý, hoàn thành và báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy (thông qua Ban Tổ chức Thành ủy).

6.5. Thực hiện xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện cấp mình quản lý; hoàn thành và báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy (thông qua Ban Tổ chức Thành ủy) kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý hằng năm.

7. Các cấp ủy cơ sở

7.1. Chỉ đạo các tập thể, cá nhân có thẩm quyền ở cơ quan, tổ chức, đơn vị, thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng đối với công chức, viên chức, người lao động, hoàn thành và thông báo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng của đảng viên đến cấp ủy,

chi bộ quản lý đảng viên để làm cơ sở xem xét, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên bảo đảm đúng tiến độ theo quy định.

7.2. Thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ (chi bộ) cơ sở, ban thường vụ đảng ủy, chi ủy cơ sở (nơi không có ban thường vụ cấp ủy thì đánh giá ban chấp hành) và cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện cấp ủy cấp trên quản lý; hoàn thành và báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp (thông qua ban tổ chức cấp ủy).

7.3. Các đảng ủy bộ phận, chi ủy, chi bộ trực thuộc thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng chi bộ trực thuộc và đảng viên; báo cáo đảng ủy cơ sở. Đảng ủy cơ sở thực hiện xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng đối với đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc, đảng viên và cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện cấp ủy cơ sở quản lý; hoàn thành và báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp (thông qua ban tổ chức cấp ủy).

8. Các đảng đoàn, ban cán sự đảng, Ban Thường vụ Thành Đoàn, Ban Thường vụ Thành ủy Thủ Đức, ban thường vụ các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy, tập thể lãnh đạo, quản lý các cơ quan, tổ chức, đơn vị, thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể mình và cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý; hoàn thành và báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy (thông qua Ban Tổ chức Thành ủy) theo quy định.

Sau khi hoàn thành công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm cần tập trung chỉ đạo các tập thể, cá nhân có hạn chế, khuyết điểm được chỉ ra qua kiểm điểm tự phê bình và phê bình, các tổ chức đảng, đảng viên, tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại chất lượng “Không hoàn thành nhiệm vụ” phải xây dựng kế hoạch để khắc phục hạn chế, khuyết điểm (hoàn thành trước ngày 31 tháng 3 năm sau liền kề); quan tâm theo dõi, thường xuyên kiểm tra, giám sát, giúp đỡ để các tập thể, cá nhân sớm khắc phục các hạn chế, khuyết điểm.

(Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 11-KH/TU ngày 15 tháng 12 năm 2020 của Ban Thường vụ Thành ủy).

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để báo cáo),
- Ban Tổ chức Trung ương (để báo cáo),
- Các đồng chí Thành ủy viên,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
Ban Thường vụ Thành Đoàn,
- Các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp Nhà nước
trực thuộc Thành ủy
- Thành ủy Thủ Đức, quận ủy, huyện ủy,
đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy,
- Các sở, ban, ngành Thành phố và các đơn vị sự nghiệp,
doanh nghiệp Thành phố và tương đương,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Nguyễn Phước Lộc

